TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 30-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Đoàn Thị Tuyết Nhung
Bà Lê Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Linh Văn H (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 01/02/1971. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Linh Văn T và bà Vi Thị M; có vợ là Triệu Thị N và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 31/3/2021, tạm giam từ ngày 03/4/2021 đến ngày 12/5/2021 chuyển tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Chu Thị Nguyễn P - Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
Bà Triệu Thị N, sinh năm 1967. Có mặt.
Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người phiên dịch tiếng Nùng cho bà Triệu Thị N:* Ông Hà Văn P; địa chỉ: Số nhà 2, Tổ 2, Khối 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được đơn trình báo của quần chúng nhân dân tại nhà Linh Văn H, sinh năm 1971, trú tại: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện hoạt động tội phạm ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Linh Văn H. Tang vật thu giữ gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Hêrôin; 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng nghi là chất ma túy Hêrôin; 21.500.000 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng); 04 (bốn) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA260107, CA260108, CA269045, CA269046 đều mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N; 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG538900 mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N và 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 02 bánh hình hộp chữ nhật màu nâu nghi là chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Bản thân bị cáo nghiện ma túy từ năm 2019 với hình thức hút, trung bình một ngày hút 02 lần. Khoảng 10 giờ 00 ngày 29/3/2021, bị cáo đi một mình ra khu vực đầu cầu Kỳ Cùng, thành phố Lạng Sơn để mua ma túy. Tại đó, bị cáo gặp một người đi xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Bị cáo hỏi người đó có biết chỗ nào bán ma túy thì mua giúp và lấy 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đưa cho người đàn ông đó. Sau đó người đàn ông đi đâu bị cáo không biết, khoảng 15 phút sau người đó quay lại đưa cho bị cáo 01 gói ma túy, bên ngoài bọc một lớp giấy vệ sinh. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi về nhà và sử dụng ma túy 02 lần. Ngày 30/3/2021, bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy 02 lần và cất giấu số ma túy còn lại ở cửa sổ nhà bị cáo và đầu giường ngủ trong phòng khách. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 31/3/2021 thì bị lực lượng Công an giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Bản kết luận giám định số 142/KL-PC09, ngày 02/4/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

"+ Một phong bì ghi chữ "tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở Linh Văn H ngày 31/3/2021", bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Hêrôin, có khối lượng 0,044 gam (đã trừ bì);

+ Một phong bì ghi chữ "tang vật thu giữ tại nhà của Linh Văn H ngày 31/3/2021", bên trong có chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Hêrôin, có khối lượng 0,897 gam (đã trừ bì);

+ Một hộp giấy cứng, bọc kín bằng giấy trắng ghi chữ "tang vật thu giữ trong tủ phòng khách nhà của Linh Văn H ngày 31/3/2021", bên trong có 02 (hai) bánh hình hộp màu nâu gửi giám định có khối lượng 1.362,00 gam (đã trừ bì), không tìm thấy chất ma túy".

Tại Bản kết luận giám định số 211/KL-PC09 ngày 08/4/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Toàn bộ tiền Việt Nam gồm 21.500.000 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng) trong 02 (hai) phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật".

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKS, ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Linh Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Linh Văn H vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai do bản thân nghiện ma túy nên thường xuyên ra đầu cầu Kỳ Cùng nhờ người khác mua ma túy hộ về sử dụng chứ không bán cho ai khác. Bị cáo biết hành vi cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Triệu Thị N khai: Số tiền 21.500.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ là tiền do bà bán hồi, gia cầm và bán máy cày cũ mà có; 05 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đất do ông cha để lại cho hai vợ chồng. Bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà số tiền 21.500.000 đồng và 05 Giấy chứng nhận đã thu giữ vì không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Linh Văn H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Linh Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Linh Văn H từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù giam.

Áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo mức từ 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đến 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) vì bị cáo có tài sản đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy thu giữ còn lại sau khi giám định và 02 (hai) bánh hình hộp màu nâu và toàn bộ vỏ bao gói;

- Trả cho bị cáo Linh Văn H các đồ vật sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bị cáo không sử dụng liên lạc phạm tội. Đối với số tiền 21.500.000 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng; 04 (bốn) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA260107, CA260108, CA269045, CA269046 đều mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N và 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG538900 mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N là tài sản chung của vợ chồng không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, đối với số tiền bị thu giữ cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Nhất trí với tội danh Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù giam là quá nghiêm khắc vì bị cáo không biết chữ; nhận thức pháp luật hạn chế; do bị cáo bị bệnh tim nên mới sử dụng ma túy để giảm đau không phải do bị cáo chơi bời. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; là lao động chính trong gia đình; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo ông Linh Văn T là người có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Linh Văn H mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị

cáo là nhân dân lao động, không có nghề nghiệp. Nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa và không bào chữa bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Địa bàn xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc là điểm nóng về ma túy, chính quyền địa phương đã tăng cường công tác tuyên truyền, bị cáo có con cũng nghiện ma túy nên bị cáo phải biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Người bào chữa cho rằng bị cáo bị bệnh tim nên mới sử dụng ma túy để giảm đau là không có cơ sở. Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có quy định về hình phạt bổ sung nên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để nâng cao tính răn đe.

Người bào chữa cho bị cáo đối đáp: Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,941 gam mới vào mức khởi điểm của khung hình phạt. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù giam là quá nghiêm khắc. Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự có quy định về hình phạt bổ sung nhưng có thể áp dụng hoặc không áp dụng, tùy vào điều kiện hoàn cảnh cụ thể của từng bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Số lượng ma túy 0,1 gam đã vào mức khởi điểm của khung hình phạt, trong khi bị cáo tàng trữ 0,941 gam, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc quyết định mức án phù hợp. Các nội dung khác đã tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Triệu Thị N không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Linh Văn H phù hợp với biên bản bắt người khẩn cấp, kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Linh Văn H có hành vi mua 0,941 gam ma túy Hêrôin về cất giấu trong nhà để sử dụng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Linh Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Nhà

nước Việt Nam đã nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo như sau:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông Linh Văn T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Mặc dù hiện nay xã bị cáo đang cư trú không thuộc xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 433/QĐ-UBDT ngày 18/6/2021 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025. Tuy nhiên, thời điểm phạm tội bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế theo nguyên tắc có lợi Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Như vậy, bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được coi là có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có tài sản đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo mức tối thiểu.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì của Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy. Mặt trước có dòng chữ viết tay "Tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở Linh Văn H ngày 31/3/2021" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, Hoàng Mạnh Hà và 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì tại các mép dán có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia gồm Vi Văn Long, Linh Văn Thạch, dấu chức danh Trưởng Công an xã Xuất Lễ - Đại úy Lương Việt Nguyên và dấu vân điểm chỉ ngón trỏ phải của Linh Văn H và 03 hình dấu tròn đỏ của Công an xã Xuất Lễ. Bên trong có 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,036 gam Hêrôin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); 01 (một) phong bì của Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy. Mặt trước có dòng chữ viết tay "Tang vật thu giữ tại nhà Linh Văn H ngày 31/3/2021" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, Hoàng Mạnh Hà và 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng sơn tại phần giáp lai

mới. Mặt sau phong bì tại các mép dán có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia gồm Vi Văn Long, Lâm Văn Thượng, Linh Văn Thạch, dấu chức danh Trưởng Công an xã Xuất Lễ - Đại úy Lương Việt Nguyên và dấu vân điểm chỉ ngón trỏ phải của Linh Văn H và 03 hình dấu tròn đỏ của Công an xã Xuất Lễ. Bên trong có 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,767 gam Hêrôin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết); 01 (một) hộp giấy cứng, bọc kín bằng giấy trắng tại các mép dán ghi chữ "Tang vật thu giữ trong tủ phòng khách nhà của Linh Văn H ngày 31/3/2021", bên trong có 02 (hai) bánh hình hộp màu nâu gửi giám định có khối lượng 1.362,00 gam (đã trừ bì), không tìm thấy chất ma túy vì là chất Nhà nước cấm và không còn giá trị sử dụng.

Trả cho bị cáo Linh Văn H các đồ vật sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen vì chiếc điện thoại này bị cáo không liên lạc thực hiện hành vi phạm tội. Đối với số tiền 21.500.000 đồng (hai mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng); 04 (bốn) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA260107, CA260108, CA269045, CA269046, đều mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N và 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG538900 mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N là tài sản chung của vợ chồng, không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, đối với số tiền 21.500.000 đồng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[10] Đối với người đàn ông mua ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Do đó, không có đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Ý kiến của người bào chữa có nội dung không phù hợp, có nội dung phù hợp. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, nội dung nào phù hợp có căn cứ pháp luật thì chấp nhận, nội dung nào không có căn cứ thì không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 (02 tình tiết) Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Linh Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xử phạt bị cáo Linh Văn H 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/3/2021.

- Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Linh Văn H 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (một) phong bì của Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy. Mặt trước có dòng chữ viết tay "Tang vật thu giữ khi khám xét chỗ ở Linh Văn H ngày 31/3/2021" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, Hoàng Mạnh Hà và 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì tại các mép dán có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia gồm Vi Văn Long, Linh Văn Thạch, dấu chức danh Trưởng Công an xã Xuất Lễ - Đại úy Lương Việt Nguyên và dấu vân điểm chỉ ngón trỏ phải của Linh Văn H và 03 hình dấu tròn đỏ của Công an xã Xuất Lễ. Bên trong có 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,036 gam Hêrôin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết);

+ 01 (một) phong bì của Phòng Cảnh sát tội phạm về ma túy. Mặt trước có dòng chữ viết tay "Tang vật thu giữ tại nhà Linh Văn H ngày 31/3/2021" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, Hoàng Mạnh Hà và 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng sơn tại phần giáp lai mới. Mặt sau phong bì tại các mép dán có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia gồm Vi Văn Long, Lâm Văn Thượng, Linh Văn Thạch, dấu chức danh Trưởng Công an xã Xuất Lễ - Đại úy Lương Việt Nguyên và dấu vân điểm chỉ ngón trỏ phải của Linh Văn H và 03 hình dấu tròn đỏ của Công an xã Xuất Lễ. Bên trong có 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,767 gam Hêrôin (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết);

+ 01 (một) hộp giấy cứng, bọc kín bằng giấy trắng tại các mép dán ghi chữ "Tang vật thu giữ trong tủ phòng khách nhà của Linh Văn H ngày 31/3/2021", bên trong có 02 (hai) bánh hình hộp màu nâu gửi giám định có khối lượng 1.362,00 gam (đã trừ bì);

- Trả cho bị cáo Linh Văn H:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA01, màu đen, số IMEI1: 351671340594012, số IMEI2: 351671345594017, cũ đã qua sử dụng;

+ Số tiền 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng) đựng trong phong bì của Công an tỉnh Lạng Sơn - Bộ Công an được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay "thu giữ trong áo khoác tại phòng ngủ của Linh Văn H"; có chữ ký cùng tên của Nguyễn Xuân Đông, đại tá Hứa Thành Quang và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Mặt sau phong bì tại các có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong, 01 dấu vân tay điểm chỉ của Linh Văn H, 03 dấu hình tròn đỏ của Công an xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc,

tỉnh Lạng Sơn, dấu chức danh Trưởng Công an xã Xuất Lễ - Đại úy Lương Việt Nguyên;

+ Số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) đựng trong phong bì của Công an tỉnh Lạng Sơn - Bộ Công an được niêm phong dán kín, mặt trước phong bì có dòng chữ viết tay "thu giữ trong tủ quần áo phòng ngủ của Linh Văn H"; có chữ ký cùng tên của Nguyễn Xuân Đông, đại tá Hứa Thành Quang và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Mặt sau phong bì tại các có chữ ký cùng tên của thành phần tham gia niêm phong, 01 dấu vân tay điểm chỉ của Linh Văn H, 03 dấu hình tròn đỏ của Công an xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, dấu chức danh Trưởng Công an xã Xuất Lễ - Đại úy Lương Việt Nguyên;

Đối với số tiền trên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả cho bị cáo Linh Văn H:

+ 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA260107 mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N.

+ 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA260108 mang tên Linh Văn Hiệu và Triệu Thị Náy.

+ 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA269045 mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N.

+ 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA269046 mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N.

+ 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG538900 mang tên Linh Văn H và Triệu Thị N.

(Hiện các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Linh Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Triệu Thị N có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc (02b bản);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác (tống đạt);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh